TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 29-9-2025
V/v Tranh chấp Ly hôn,
nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nông Thị Mỹ Phước

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tăng Văn Thoại

Bà Lương Thị Hiền

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Phan Thuỳ Linh – Thư ký tòa án nhân dân khu vực 3 – Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở tòa án nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 25/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2025 về Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2025, quyết định hoãn phiên toà số: 11/2025/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 9 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Lăng Thúy L, sinh năm 2002. Nơi đăng ký thường trú: Thôn B, xã T, tỉnh Lạng Sơn. Chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã Y, tỉnh Lạng Sơn. Căn cước công dân số: 020302000695, ngày cấp: 25/4/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ công an. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Dương Văn T, sinh năm 1999. Nơi cư trú: Thôn B, xã T, tỉnh Lạng Sơn. Căn cước số: 020099001012, ngày cấp: 09/10/2024, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ công an. Vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 23/7/2025 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Lăng Thúy L trình bày:

Chị Lăng Thúy L và anh Dương Văn T có quen biết, được tìm hiểu và được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới từ tháng năm 2019 theo phong tục địa phương, có đăng ký kết hôn ngày 02/6/2020 tại UBND xã L, huyện V, tỉnh Lạng Sơn (nay là xã T, tỉnh Lạng Sơn). Sau khi kết hôn hai vợ chồng sinh sống cùng gia đình nhà chồng tại thôn B, xã T. Vợ chồng sinh được một người con là Dương Gia H. Quá trình chung sống mới đầu không có xảy ra mâu thuẫn gì. Tuy nhiên, từ lúc đẻ con xong thì vợ chồng mới có mẫu thuẫn. Anh T thường xuyên đi uống rượu, có lúc đi uống rượu cả ngày cả đêm. Thỉnh thoảng đi uống rượu về còn đánh chị Lăng Thúy L. Chị Lăng Thúy L có bảo Anh T đi làm nhưng Anh T không chịu đi làm. Mua xe máy về thì Anh T mang đi cầm đồ để chơi tài xỉu trên mạng, chị Lăng Thúy L đã phải chuộc lại ba lần đến lần thứ tư thì tôi không chuộc nữa. Do không chịu đựng được nên từ tháng 10 năm 2023 chị Lăng Thúy L về nhà ngoại ở xã Y, tỉnh Lạng Sơn, vợ chồng đã ly thân từ đó đến nay. Nay chị Lăng Thúy L xác định vợ chồng không có tình cảm, yêu cầu Toà án giải quyết xin ly hôn anh Dương Văn T. Về con chung: Có 01 con chung tên là Dương Gia H, sinh ngày 14/11/2019. Khi ly hôn chị Lăng Thúy L yêu cầu anh Dương Văn T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung Dương Gia H và cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/ tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Về tài sản chung, vay nợ chung: Không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh Dương Văn T đều vắng mặt không có lý do, không thể hiện ý kiến của mình đối với các yêu cầu của chị Lăng Thúy L. Vì vậy, Tòa án đã tiến hành xác minh các nội dung theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lăng Thúy L.

Tòa án nhân dân khu vực 3 – Lạng Sơn đã xác minh tình trạng hôn nhân của đương sự. Tại công văn số 227/CV-UBND ngày 15/8/2025, UBND xã T, tỉnh Lạng Sơn cung cấp thông tin: Chị Lăng Thúy L và anh Dương Văn T đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện V, tỉnh Lạng Sơn (nay là xã T, tỉnh Lạng Sơn). Sau khi kết hôn thì hai vợ chồng sinh sống tại thôn B, xã T. Trong quá trình sinh sống vợ chồng có mâu thuẫn tình cảm, vợ chồng sống ly thân với nhau từ tháng 12/2023. Chị Lăng Thúy L và anh Dương Văn T có 01 con chung là Dương Gia H, sinh ngày 14/11/2019. Hiện tại cháu H đang ở với bố, cháu không bị ngược đãi, có điều kiện sinh sống và học tập. Anh Dương Văn T và chị Lăng Thúy L không có con chung nào khác.

Tại biên bản xác minh ngày 29/8/2025, bà Hoàng Thị K (là mẹ của anh Dương Văn T) cho biết: Anh Dương Văn T và chị Lăng Thúy L kết hôn từ năm 2020 có đăng ký kết hôn tại UBND xa (cũ), huyện V. Sau khi kết hôn thì hai vợ chồng chung sống với bà tại thôn B, xã L (nay là xã T). Từ năm 2022, 2023 thì vợ chồng thường xuyên cãi nhau, lý do mâu thuẫn về kinh tế do chị L và Anh T cùng chơi "tài xỉu" ở trên mạng bị thua, nợ tiền, đi cầm cố giấy tờ xe, do không trả được nên có người đến nhà đòi nợ. Nhiều lần như vậy nên vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Từ năm 2023 chị L bỏ đi không về lần nào nữa. Chị L và Anh T có 01 con chung là Dương Gia H sinh ngày 14/11/2019, từ khi chị L bỏ đi thì cháu H ở với bà, chủ yếu do bà chăm sóc.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Từ khi thụ lý vụ án đến trước khi xét xử, Thẩm phán đã tiến hành tố tụng đúng trình tự thủ tục, hướng dẫn đương sự viết tự khai, lấy lời khai đương sự, tiến hành xác minh thu thập chứng cứ, tiến hành giải thích quyền trợ giúp pháp lý cho các đương sự, tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng quy định. Quá trình tiến hành tố tụng tại phiên tòa Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án thực hiện đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên toà nhưng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án.

Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 05/9/2025 để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án. Tuy nhiên anh Dương Văn T vắng mặt không có lý do, không thể hiện ý kiến của mình.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Từ khi thụ lý vụ án đến trước khi xét xử, Thẩm phán đã tiến hành tố tụng đúng trình tự thủ tục, hướng dẫn đương sự viết tự khai, lấy lời khai đương sự và con chưa thành niên, tiến hành xác minh thu thập chứng cứ, tiến hành giải thích quyền trợ giúp pháp lý miễn phí cho các đương sự nhưng không ai thuộc diện được trợ giúp pháp lý, tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng quy định. Quá trình tiến hành tố tụng tại phiên tòa Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án thực hiện đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng, bị đơn không chấp hành các quy định của pháp luật tố tụng trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

Về quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Lăng Thúy L, xử cho chị Lăng Thúy L được ly hôn anh Dương Văn T. Về con chung, giao cháu Dương Gia H cho anh Dương Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng; chị Lăng Thúy L cấp dưỡng nuôi cháu Dương Gia H 2.000.000 đồng/tháng. Không xem xét giải quyết về tài sản chung, nợ chung do đương sự trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về án phí, buộc chị Lăng Thúy L chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án ly hôn, tranh chấp nuôi con chung, bị đơn cư trú tại thôn B, xã T nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Lạng Sơn theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều

35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm b khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Toà án nhân dân. Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được Toà án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt cả nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1,3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân, xét thấy chị Lăng Thúy L và anh Dương Văn T có quen biết, yêu nhau, tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn ngày 02/6/2020 tại UBND xã L, huyện V, tỉnh Lạng Sơn (nay là xã T, tỉnh Lạng Sơn) nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Nguyên đơn Lăng Thúy L trình bày vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do anh Dương Văn T thường xuyên uống rượu, thỉnh thoảng uống rượu về còn đánh chị L, ngoài ra anh Dương Văn T còn chơi tài xỉu trên mạng, đã nhiều lần mang xe máy đi cầm đồ, chị L đã phải chuộc lại nhiều lần. Do không chịu đựng được nên từ tháng 10 năm 2023 vợ chồng đã ly thân, nay chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Lăng Thúy L yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn anh Dương Văn T. Toà án đã mở phiên hoà giải để hai bên đương sự có điều kiện hoà giải, tháo gỡ mâu thuẫn vợ chồng nhưng anh Dương Văn T vắng mặt, chị Lăng Thúy L đề nghị Toà án không tiến hành hoà giải. Tại phiên toà hôm nay cả hai bên đương sự đều vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, thể hiện không có nguyện vọng đoàn tụ, không còn khả năng hàn gắn quan hệ vợ chồng. Hội đồng xét xử thấy rằng mâu thuẫn giữa chị Lăng Thúy L và anh Dương Văn T đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lăng Thúy L.

[4] Về con chung: Chị Lăng Thúy L và anh Dương Văn T có 01 con chung tên là Dương Gia H, sinh ngày 14/11/2019. Khi ly hôn chị Lăng Thúy L yêu cầu anh Dương Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Dương Gia H, chị Lăng Thúy L tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Dương Gia H 2.000.000 đồng/tháng. Hội đồng xét xử xét thấy hiện nay cháu Dương Gia H đang sinh sống, học tập ổn định tại Thôn B, xã T, tỉnh Lạng Sơn được anh Dương Văn T và ông nội chăm sóc, tạo điều kiện đi học đầy đủ. Xét thấy theo nguyện vọng của nguyên đơn, giao cháu Dương Gia H cho anh Dương Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi.

[5] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị Lăng Thúy L trình bày tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng/tháng con. Anh Dương Văn T không có ý kiến gì về mức cấp dưỡng nuôi con. Tại công văn số 227/CV-UBND-VP ngày 15/8/2025 của UBND xã T cho biết mức tối thiểu để đảm bảo nuôi dạy, chăm sóc trẻ em tại địa phương trong độ tuổi của cháu Dương Gia H khoảng 2.000.000 đồng/tháng. Vì vậy, mức cấp dưỡng chị Lăng Thúy L đề nghị là 2.000.000 đồng/tháng cũng phù hợp với thực tế tại địa phương và phù hợp với quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận. Khi cần thiết hai bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật

[6] Về tài sản chung, vay nợ chung: Không có.

[7] Về án phí: Chị Lăng Thúy L là nguyên đơn có yêu cầu ly hôn, không yêu cầu được miễn án phí nên phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 56, các Điều 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình; Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Toà án nhân dân

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Lăng Thúy L được ly hôn anh Dương Văn T.

2. Về con chung: Chị Lăng Thúy L và anh Dương Văn T có 01 con chung tên là Dương Gia H, sinh ngày 14/11/2019. Khi ly hôn, giao cháu Dương Gia H cho anh Dương Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi, chị Lăng Thúy L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Dương Gia H 2.000.000 đồng/tháng phương thức cấp dưỡng theo tháng, thời điểm cấp dưỡng kể từ ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi cháu Dương Gia H đủ 18 tuổi. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở. Khi cần thiết, hai bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung, vay nợ chung: Không có.

4. Về án phí: Chị Lăng Thúy L phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí cấp dưỡng nuôi con để sung ngân sách Nhà nước. Xác nhận chị Lăng Thúy L đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000187 ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn, chị Lăng Thúy L phải nộp tiếp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 3 - Lạng Sơn;
- THADS tỉnh Lạng Sơn;
- UBND xã T, Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu: HS + Tổ HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Thị Mỹ Phước